

Số: 208/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 334/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Bích T; địa chỉ: Ấp 2, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Huỳnh Duy T1; địa chỉ: Ấp TT, thị trấn BN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Bích T và ông Huỳnh Duy T1. Giấy chứng nhận kết hôn số 04, ngày 16/02/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho bà T, ông T1 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Hồ Thị Bích T và ông Huỳnh Duy T1 thống nhất giao cháu Huỳnh Ngọc Bảo K (nữ), sinh ngày 13/02/2018 cho bà Hồ Thị Bích T nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng là 2.000.000đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 10/12/2020. Ông T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí cấp dưỡng: Ông Huỳnh Duy T1 tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hồ Thị Bích T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005686 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục T hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bà T được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- UBND TT BN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên